

Số: /BHXH-QLT
V/v triển khai thu BHXH, BHYT
đối với Dân quân thường trực

Lâm Đồng, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Bảo hiểm xã hội các Cơ sở.

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 41/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội (Luật BHXH 2024); Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội (Luật BHYT sửa đổi 2024).

Căn cứ Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ; Nghị định số 157/2025/NĐ-CP ngày 25/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân, dân quân thường trực (DQTT) và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân; Nghị định số 74/2025/NĐ-CP ngày 31/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT đối với quân đội nhân dân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu.

Để thống nhất thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng DQTT trên địa bàn tỉnh, BHXH tỉnh Lâm Đồng hướng dẫn thu BHXH, BHYT đối với lực lượng DQTT như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG

1. Giai đoạn trước ngày 01/7/2025

1.1. Đối tượng tham gia

Lực lượng DQTT thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc **kể từ ngày 23/3/2025** theo quy định tại điểm b, c Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 16/2025/NĐ-CP.

Lưu ý:

- Thời gian tính đóng BHXH: được tính từ ngày có quyết định thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTT đến ngày có quyết định công nhận hoàn thành nghĩa vụ hoặc thôi thực hiện nghĩa vụ DQTT trước thời hạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- DQTT còn đang phục vụ trong đơn vị DQTT trong khoảng thời gian từ ngày 01/7/2020 đến trước ngày 23/3/2025, nếu chưa được đóng hoặc đóng chưa đủ BHXH, Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm thực hiện đóng, truy đóng BHXH. Số tiền truy đóng BHXH cho DQTT trong khoảng thời gian này **không phải tính lãi chậm đóng** theo quy định.

1.2. Tiền lương tháng làm căn cứ đóng, truy đóng: Là mức lương cơ sở theo từng giai đoạn.

1.3. Tỷ lệ đóng: Bằng **27%** trên mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng, bao gồm:

- Quỹ hưu trí và tử tuất: 22%.
- Quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ-BNN): 0,5%.
- Quỹ BHYT: 4,5%.

2. Giai đoạn từ ngày 01/7/2025 trở đi

2.1. Đối tượng tham gia

DQTT thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc theo quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 2 Luật BHXH 2024 và Khoản 10 Điều 1 Luật BHYT sửa đổi 2024.

Lưu ý: DQTT không làm việc từ 14 ngày trở lên trong tháng thì UBND các xã, phường, đặc khu vẫn thực hiện đóng BHXH cho DQTT trong tháng đó.

2.2. Tiền lương tháng làm căn cứ đóng

2.2.1. Đối với BHXH (quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 157/2025/NĐ-CP)

- **Hai (02) năm đầu:** Bằng 02 lần mức lương tham chiếu (**hiện tại mức lương tham chiếu là 2.340.000 đồng**).

- **Từ năm thứ ba trở đi:** Mỗi năm, mức đóng tăng thêm **0,5 lần mức lương tham chiếu** so với năm trước liền kề, tối đa không quá **04 lần mức lương tham chiếu** tại thời điểm đóng.

Lưu ý: Thời gian xác định **hai (02) năm đầu** làm cơ sở tính tiền lương tháng đóng BHXH được tính kể từ thời điểm tham gia DQTT. Trường hợp người lao động **có thời gian trước và sau ngày 01/7/2025 đều thuộc đối tượng là DQTT** theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 2 Luật BHXH thì tiền lương làm căn cứ đóng BHXH kể từ ngày 01/7/2025 trở đi được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 157/2025/NĐ-CP.

2.2.2. Đối với BHYT: Bằng mức tham chiếu tại thời điểm đóng và do ngân sách nhà nước đóng.

2.3. Tỷ lệ đóng: Bằng **27%** trên mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng, bao gồm:

- **22,5%** trên mức tiền lương tháng đóng BHXH (gồm quỹ hưu trí, tử tuất

22% và quỹ TNLĐ-BNN 0,5%).

- 4,5% trên mức tham chiếu.

2.4. Phương thức đóng: Đóng hằng tháng.

Ví dụ 1: Trường hợp tham gia DQTT từ tháng 9 năm 2024 đến tháng 6 năm 2029 (04 năm 10 tháng). Mức đóng BHXH, TNLĐ-BNN hằng tháng được thực hiện như sau:

- Từ tháng 9 năm 2024 đến tháng 6 năm 2025 (10 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của mức lương cơ sở (trước thời điểm Luật BHXH năm 2024 có hiệu lực).

- Từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 8 năm 2026 (14 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 02 lần mức tham chiếu.

- Từ tháng 9 năm 2026 đến tháng 8 năm 2027 (12 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 2,5 lần mức tham chiếu.

- Từ tháng 9 năm 2027 đến tháng 8 năm 2028 (12 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 03 lần mức tham chiếu.

- Từ tháng 9 năm 2028 đến tháng 6 năm 2029 (10 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 3,5 lần mức tham chiếu.

Ví dụ 2: Trường hợp tham gia DQTT từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 4 năm 2027 (06 năm 08 tháng). Mức đóng BHXH, TNLĐ-BNN hằng tháng được thực hiện như sau:

- Từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 6 năm 2025 (4 năm 10 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của mức lương cơ sở (trước thời điểm Luật BHXH năm 2024 có hiệu lực).

- Từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 8 năm 2025 (02 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 3,5 lần mức tham chiếu.

- Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 8 năm 2026 (12 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 04 lần mức tham chiếu.

- Từ tháng 9 năm 2026 đến tháng 4 năm 2027 (8 tháng): Mức đóng BHXH hằng tháng bằng 22,5% của 04 lần mức tham chiếu.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu

- Khẩn trương rà soát, xác định lực lượng DQTT thuộc diện đóng, truy đóng BHXH, BHYT. Phối hợp với cơ quan tài chính để bố trí ngân sách đóng và truy đóng BHXH, BHYT cho lực lượng DQTT theo quy định.

- Lập Danh sách DQTT tham gia BHXH, BHYT (Mẫu D02-LT kèm theo Mẫu TK1-TS đối với người chưa có mã số BHXH) chuyển cơ quan BHXH qua giao dịch điện tử. Đồng thời chuyển nộp số tiền đóng, truy đóng BHXH, BHYT cho lực lượng DQTT vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH theo quy định.

- Tuyên truyền và phổ biến cho DQTT sử dụng Căn cước công dân/Thẻ Căn cước gắn chip hoặc hình ảnh thẻ BHYT trên các ứng dụng VssID - BHXH số, VNeID (mức độ 2) để thực hiện khám, chữa bệnh BHYT, thay thế cho thẻ BHYT giấy.

2. BHXH các cơ sở

2.1. Khai báo mã đơn vị

Thêm mới đơn vị tham gia DQTT cho từng xã, phường, đặc khu:

- Mã đơn vị tham gia BHXH: Mã khối quản lý **KE**, mã khối KCB **QD**, mã khối thống kê **53** tại menu **Danh mục/Danh mục đơn vị**.

- Mã đơn vị tham gia BHYT: Mã khối quản lý **MA**, mã khối KCB **QD**, mã khối thống kê **56** tại menu **Danh mục/Danh mục đơn vị**.

2.2. Phát sinh thu BHXH, BHYT

- Đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường, đặc khu lập Danh sách DQTT tham gia BHXH, BHYT; kịp thời gửi hồ sơ tăng, giảm, điều chỉnh tiền lương tháng tham gia BHXH, BHYT đối với lực lượng DQTT khi có thay đổi.

- Căn cứ Danh sách DQTT tham gia BHXH, BHYT do UBND các xã, phường, đặc khu chuyển đến, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và số tiền chuyển nộp; thực hiện phát sinh thu, truy thu BHXH, BHYT; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT (nếu có) theo quy định.

Lưu ý:

- Phát sinh thu BHXH, BHYT theo đúng **mức lương cơ sở** (giai đoạn trước ngày 01/7/2025) hoặc **mức lương tham chiếu** (giai đoạn từ ngày 01/7/2025).

- Thẻ BHYT được cấp có giá trị sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 của năm tài chính.

BHXH tỉnh Lâm Đồng đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh quan tâm, phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, vui lòng liên hệ với cơ quan BHXH để được phối hợp giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Các phòng tham mưu;
- Công TTĐT BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, QLT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Sơn